

Số: 110/2024/QĐST-HNGĐ

B V, ngày 04 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2024/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Lan Ph – sinh năm 1994

HKTT: Thôn Đ Th, xã S Đ, huyện B V, Tp Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T – sinh năm 1995

HKTT: Thôn Đ Th, xã S Đ, huyện B V, Tp Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Lan Ph và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Lan Ph và anh Nguyễn Minh T.

2.2. Con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ph sinh ngày 08/7/2021.

Vấn đề nuôi dưỡng con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Ph cho anh Nguyễn Minh T được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu tròn đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ph đến khi anh T có yêu cầu hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị Ph được quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức đóng góp, tài sản riêng : Không yêu cầu giải quyết

2.4. Công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

2.5. Án phí: Chị Ph tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Ph đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0013996 ngày 13/3/2024 , nay hoàn trả chị Ph 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Chị Ph, anh T
- VKSND huyện B V
- UBND xã S Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Phương Lan

